

Số: **323** /QĐ-BNN-TCTL

Hà Nội, ngày **28** tháng **02** năm **2011**

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Phê duyệt kế hoạch công tác năm 2011**

**Dự án “Nâng cao năng lực về quản lý rủi ro thiên tai tại Việt Nam,  
đặc biệt là các rủi ro liên quan đến biến đổi khí hậu – SCDM”**

### **BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/9/2009 của Chính phủ sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quy chế chung quản lý chương trình, dự án hợp tác Việt Nam – Liên hợp quốc (HPPMG);

Căn cứ Nghị định số 131/2006/NĐ-CP ngày 09/11/2006 của Chính phủ về việc Ban hành quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn Hỗ trợ phát triển chính thức;

Căn cứ Quyết định số 3700/QDD-BNN-HTQT ngày 24/11/2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt nội dung văn kiện chương trình, dự án “Nâng cao năng lực thể chế về quản lý rủi ro thiên tai tại Việt Nam, đặc biệt là các rủi ro liên quan đến Biến đổi khí hậu” và Quyết định số 1438/QDD-BNN-HTQT ngày 31/5/2010 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Điều chỉnh Quyết định số 3700/QDD-BNN-HTQT ngày 24/11/2008;

Xét Tờ trình số 08/GNTT ngày 17/01/2011 của Trung tâm Phòng tránh và Giảm nhẹ thiên tai đề nghị phê duyệt Kế hoạch công tác năm 2011 Dự án “Nâng cao năng lực thể chế về quản lý rủi ro thiên tai tại Việt Nam, đặc biệt là các rủi ro thiên tai liên quan đến biến đổi khí hậu SCDM” và Báo cáo thẩm định số 54/ĐĐ ngày 14/02/2011 của Cục Quản lý đề điều và Phòng chống lụt bão – Tổng cục Thủy lợi;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy lợi,

**QUYẾT ĐỊNH:**

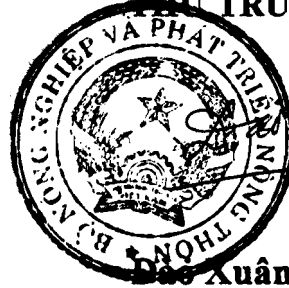
**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch công tác năm 2011 Dự án “Nâng cao năng lực thể chế về quản lý rủi ro thiên tai tại Việt Nam, đặc biệt là các rủi ro thiên tai liên quan đến biến đổi khí hậu - SCDM” (có bản Kế hoạch chi tiết kèm theo)

**Điều 2.** Chánh văn phòng Bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy lợi, Vụ trưởng các Vụ: Hợp tác quốc tế, Kế hoạch, Tài chính, Giám đốc Trung tâm Phòng tránh và Giảm nhẹ thiên tai và Thủ trưởng các cơ quan liên quan theo chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Kho bạc Nhà nước TW;
- Trung tâm PT&GNTT;
- Lưu VT, TCTL.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG**



**Đỗ Xuân Học**



PHỤ LỤC  
KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2011

Kèm theo Quy định về quản lý rủi ro thiên tai tại Việt Nam, đặc biệt là các rủi ro liên quan đến biến đổi khí hậu (SCDM)

00063486 - Nâng cao năng lực thể chế và quản lý rủi ro thiên tai tại Việt Nam, đặc biệt là các rủi ro liên quan đến biến đổi khí hậu (SCDM)  
Trung tâm Phòng tránh và Giảm nhẹ Thiên tai (DMC)

Mã và tên Dự án  
Thực hiện:

KẾT QUẢ CỦA DỰ ÁN, CÁC CHỈ SỐ ĐẶC BIỆT TIÊU ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM	CÁC HOẠT ĐỘNG THEO KẾ HOẠCH (Liệt kê tất cả các hoạt động, bao gồm cả các hoạt động M&E, đã được lập kế hoạch trong năm để tạo ra các kết quả dự án)	BƯỚC THỜI GIAN				ĐƠN VỊ CHỊU TRÁCH NHIỆM (Cơ chế tài trợ, CIP hoặc UNCO)	Kinh phí				Các thách thức, giải pháp và các vấn đề khác					
		Q1	Q2	Q3	Q4		Nhà tài trợ	DOA	Số tiền (USD)	Tổng kinh phí yêu cầu trong 2011 (USD)		Nội dung chi				
1	2	3				4	6				7					
<p><b>Kết quả 5.1:</b> Luật pháp, chiến lược, chính sách giảm nhẹ thiên tai của trung ương và địa phương dựa trên thực tế và kế hoạch được xây dựng, phê chuẩn và lồng ghép vào trong chiến lược và kế hoạch ngành và phát triển kinh tế</p> <p><b>Kết quả 5.2:</b> Hệ thống và các quá trình thể chế được tăng cường để nâng cao hơn nữa việc phối hợp và lồng ghép các hoạt động quản lý rủi ro thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu toàn cầu ở cấp tỉnh và trung ương</p> <p><b>Kết quả 5.3:</b> Năng lực của các cơ quan trung ương và địa phương được tăng cường để giảm thiểu các tác động xấu của các thiên tai liên quan đến BĐKH đối với xã hội, kinh tế và môi trường</p>																
<p><b>Kết quả 5.1</b></p> <p>[OPI 5.1.1.] [UNDP 2.1.2] Luật Phòng tránh và Giảm nhẹ Thiên tai được xây dựng và được Quốc hội thông qua (cấp quốc gia)</p> <p>[OPI 5.1.2.] [Joint] Chiến lược và Kế hoạch Hành động quốc gia về DRR bảo vệ tốt hơn trẻ em và phụ nữ: phù hợp với CCC (cấp quốc gia)</p> <p>[OPI 5.1.3.] [UNDP 2.1.3 + UNICEF, Joint] Chiến lược DRR đến 2020 được các tỉnh xây dựng trên cơ sở chiến lược quốc gia về DRR và được lồng ghép trong chiến lược phát triển kinh tế xã hội 2010-2020 và kế hoạch 2010-2015</p> <p>[OPI 5.1.4.] [Joint] Chính sách quốc gia được xây dựng và phê chuẩn để nâng cao các tiêu chuẩn ứng phó khẩn cấp, bao gồm việc cung cấp và phân phối lương thực, thực phẩm, dinh dưỡng, thuốc men ưu tiên đến các nhóm dễ bị tổn thương nhất, ví dụ như trẻ em, phụ nữ, người già (cấp địa phương và cấp quốc gia)</p> <p>[OPI 5.1.5.] [Joint] Hướng dẫn thực hiện cấp quốc gia và địa phương được ban hành để thực hiện hiệu quả các mô hình phòng tránh thiên tai trên cơ sở tổng quan các mô hình hiện tại (cấp địa phương)</p> <p>[OPI 5.1.6.] [UNDP 2.1.4] Chính sách quốc gia được xây dựng và cơ chế tài chính được thiết lập để hỗ trợ việc giảm rủi ro thiên tai và phục hồi của các hệ gia đình sau các thiên tai chính (cấp quốc gia và cấp địa phương)</p> <p>[OPI 5.1.7.] [UNDP 2.1.5] Chiến lược, chính sách và cơ chế giảm nhẹ rủi ro do BĐKH được xây dựng (cấp trung ương và cấp địa phương)</p>																
<b>QUA DỰ ÁN 1</b>																
Cường cơ sở kiến thức về QLRRTT trong việc hỗ trợ xây dựng chính sách quốc gia, quy chế, kế hoạch hành động và kế hoạch đầu tư giảm thiểu tai, việc giảm thiểu rủi ro và phục hồi của các hộ gia đình sau thiên tai, đặc biệt liên quan tới những tổn thương phụ thêm do biến đổi khí hậu [OP5.1.]						284.533	374.533									
<p><b>1.1.1. Hỗ trợ kỹ thuật/ tham mưu cho Chính phủ trong việc thực hiện Chiến lược quốc gia bao gồm phân tích và kiến nghị xây dựng Luật phòng chống và giảm nhẹ thiên tai, cân bằng giới và tình trạng dễ bị tổn thương liên quan đến biến đổi khí hậu</b></p>																
<p><b>1.1.1.1. Trợ giúp Bộ NN PTNT xây dựng các hướng dẫn lập và cập nhật kế hoạch hành động QLRRTT của tỉnh và Bộ, bao gồm M&amp;E</b></p> <p>Xây dựng hướng dẫn về QLRRTT và tiến hành một thử nghiệm sử dụng bản hướng dẫn</p>						X	X			DMC	00012	71400	30.000	30.000	Tư vấn trong nước	Thách thức: Có một hoạt động tương tự sẽ được thực hiện trong dự án WB về DRM. Có thể bị trùng lặp. Giải pháp: Làm việc chặt chẽ với DMC và dự án WB project để phân chia công việc để hoàn tất bản Hướng dẫn thực hiện
<p><b>Tổ chức hội thảo tham vấn góp ý kiến đối với bản dự thảo hướng dẫn thực hiện để có thể được thông qua, phê chuẩn</b></p>							X				00012	75700	5.000	5.000	Hội thảo	

QUÁ TRÌNH DỰ ÁN, CÁC CHỈ SỐ CHỈ TIÊU ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM	CÁC HOẠT ĐỘNG THEO KẾ HOẠCH (Liệt kê tất cả các hoạt động, bao gồm cả các hoạt động M&E, để được lập kế hoạch trong năm để tạo ra các kết quả dự kiến)	KHUNG THỜI GIAN				ĐƠN VỊ CHỊU TRÁCH NHIỆM (Cơ thể M.NIP, CIP, hoặc UNCO)	Kinh phí				Nội dung chi	Các thách thức, giải pháp và các vấn đề khác
		Q1	Q2	Q3	Q4		Nhà tài trợ	GOA	Số tiền (USD)	Tổng kinh phí yêu cầu trong 2011 (USD)		
<p>Được ưu tiên hành, báo cáo được trình bày trong hội thảo với các bên tham gia DRM và tham gia khác</p> <p>Về các tác động BĐKH đến các có liên quan và lập chương trình theo</p> <p>Nghiên cứu và các kiến nghị với CCA của các bên tham gia để bị thiên tai khác nhau của trong Q3/2011.</p>	<p>1.1.1.2. Tiếp tục nghiên cứu đánh giá tác động của BĐKH: CC, di dân, sơ tán và định cư Nghiên cứu về Biến đổi khí hậu, sơ tán và tái định cư</p> <p>Tổ chức hội thảo tham vấn góp ý của các bên tham gia cho báo cáo dự thảo để thông qua và phê chuẩn trong 2011</p>	X	X			DMC	00012	71400	18.625	18.625	Tư vấn trong nước	
					X		00012	71200	14.410	14.410	Tư vấn quốc tế	
			X				00012	75700	6.000	6.000	Hội thảo	
<p>và Hướng dẫn thực hiện đối với toàn diện về rủi ro và phân loại phạm vi toàn quốc trên cơ sở rủi ro được CCFSC/Bộ NN PTNT</p>	<p>1.1.1.3. Đánh giá rủi ro đối với CBDRM Xây dựng tiêu chí và thử nghiệm ở ba tỉnh thí điểm Tiến hành đào tạo sử dụng tài liệu Hướng dẫn thực hiện Thực hiện toàn quốc</p>	X	X			DMC+ CB+BT+CT	00012	71400	20.000	20.000	Tư vấn trong nước	
			X				00012	75700	15.000	15.000	Hội thảo	
		X	X	X	X		00012	71400	20.000	60.000	Tư vấn trong nước	
<p>thực hiện tại, cơ sở dữ liệu hiểm họa bản đồ khác đối với các tỉnh thí điểm khác; Các phương pháp được xác định để đánh giá</p> <p>và hướng dẫn thực hiện đối với rủi ro được/Bộ NN PTNT phê duyệt Q2/2011</p>	<p>1.1.1.4. Hướng dẫn thực hiện M&amp;E đối với CBDRM</p> <p>Xây dựng tài liệu Hướng dẫn M&amp;E để thực hiện chương trình CBDRM</p> <p>Tổ chức hội thảo tham vấn về dự thảo Hướng dẫn thực hiện để tiếp nhận nhất trí của các bên tham gia trong năm 2011</p>	X	X			DMC	00012	71400	15.000	15.000	Tư vấn trong nước	
			X				00012	75700	6.000	6.000	Hội thảo	
<p>xây dựng Luật được hoàn thành trình tham vấn toàn diện bản dự án Luật được lãnh đạo CNTT phê chuẩn; các văn bản này đưa vào trong chương trình xây dựng của Quốc hội</p> <p>trước đây về luật pháp DRM thành; Bộ NN PTNT đã có quyết định lập Ban Soan thảo và tổ Biên soạn xây dựng Luật DRM đã được CNTT phê duyệt</p> <p>xây dựng Luật được đưa vào trình năm 2012 Dự án Luật được Bộ NN&amp;PTNT a quý IV/2011</p>	<p>1.1.2. Trợ giúp Chính phủ trong các hoạt động cải cách pháp chế về QLRRTT</p> <p>Trợ giúp dự thảo đề xuất xây dựng luật, các văn bản dự án luật trên cơ sở các kết quả nghiên cứu.</p> <p>Tiến hành các nghiên cứu cụ thể để hỗ trợ việc xây dựng Luật</p> <p>Tổ chức hội thảo tham vấn cấp bộ, tỉnh, các tổ chức phi chính phủ và các kết quả nghiên cứu và kiến nghị đối với Luật QLRRTT</p>	X	X	X	X	DMC	00012	71400	68.458	108.458	Tư vấn trong nước	Thách thức: Đòi chuyên gia tư vấn cũng như các hoạt động hỗ trợ kèm theo trong quá trình xây dựng Luật được cung cấp phải tuân theo luật pháp Việt Nam. Nếu có bất kỳ vấn đề nào phát sinh trong quá trình này nó sẽ ảnh hưởng đến việc đạt được những kết quả đầu ra. Giải pháp: - DMC: Cử cán bộ chuyên trách theo dõi quá trình này. - Dự án liên hệ chặt chẽ với tổ Biên tập/ Tổng cục/DMC để cập nhật tình hình sau đó sẽ có những hỗ trợ cần thiết kịp thời
		X	X	X	X		00012	71200	9.039	9.039	Tư vấn quốc tế	
		X	X	X	X		00012	75700	25.000	25.000	Hội thảo	

KẾT QUẢ CỦA DỰ ÁN, CÁC CHỈ SỐ VÀ CÁC CHỈ TIÊU ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM	CÁC HOẠT ĐỘNG THEO KẾ HOẠCH <i>(Liệt kê tất cả các hoạt động, bao gồm cả các hoạt động M&amp;E, đã được lập kế hoạch trong năm để tạo ra các kết quả dự kiến)</i>	KHUNG THỜI GIAN				ĐƠN VỊ CHỊU TRÁCH NHIỆM <i>(Cơ thể là NIP, CIP, hoặc UNCO)</i>	Kinh phí				Nội dung chi	Các thách thức, giải pháp và các vấn đề khác
		Q1	Q2	Q3	Q4		Nhà tài trợ	COA	Số tiền (USD)	Tổng kinh phí yêu cầu trong 2011 (USD)		
	1.1.3. Sự tham gia của Việt Nam vào các sự kiện quốc tế và trong khu vực  Trợ giúp cán bộ của Bộ NN PTNT tham gia các hội thảo, hội nghị, khóa đào tạo quốc tế và trong khu vực về QLRRTT	X	X	X	X	DMC+ CB+BT+CT	00012	75700	20.000	30.000	Hội thảo	
<b>Tổng cộng đối với đầu ra No. 1</b>									272.633	382.533		
1.2: Hỗ trợ xây dựng và ban hành hướng dẫn và tiêu chuẩn cấp quốc gia về cấp và phân phối khẩn cấp thuốc thực phẩm cho những nhóm đối tượng dễ bị tổn thương nhất (i.e. trẻ em, người già và người già) và phục hồi sức khỏe	1.2.1+2. Xây dựng Hướng dẫn thực hiện, cẩm nang ứng phó khẩn cấp và phục hồi sớm					DMC						
1.2.1: Hướng dẫn thực hiện ứng phó khẩn cấp phục hồi sớm được Bộ NN PTNT phê duyệt xuất bản và phát hành	In ấn, công bố và phát hành Hướng dẫn thực hiện ứng phó khẩn cấp và phục hồi sớm	X	X				10714	74200	12.000	12.000	Dịch vụ in ấn	
1.2.2: Cẩm nang ứng phó khẩn cấp và phục hồi sớm được phát hành và phân phối												
<b>Tổng đầu ra 1.2</b>									12.000	12.000		
<b>RESULTS 5.2</b> [OPI 5.2.1.] [UNDP.2.3.1] Đối tác NDM được tăng cường để thúc đẩy sự kết hợp, phối hợp và xây dựng chính sách (cấp quốc gia) [OPI 5.2.2.] [UNDP new] Thành lập trung tâm DRR, sau khi tổng hợp các tham vấn, thiết kế chi tiết và phê chuẩn của Thủ tướng (cấp quốc gia và cấp địa phương) [OPI 5.2.3.] [UNDP 2.3.4 + FAO] Tăng cường hệ thống cảnh báo thiên tai sớm, có thể bao gồm cả các kết nối với mạng lưới cảnh báo sớm quốc tế đối với sông thần và các thiên tai đặc biệt khác (cấp quốc gia và cấp địa phương) [OPI 5.2.4.] [UNDP] Nâng lực hệ thống và thể chế và việc lồng ghép hỗ trợ nâng cao nhận thức về các vấn đề ĐBKH vào trong quy hoạch phát triển.												
<b>KẾT QUẢ 5.3</b> [OPI 5.3.1.] [UNDP 2.2.1 + UNICEF Education/Health/WES/CP + WHO] Nâng cao năng lực đào tạo quản lý rủi ro thiên tai và tăng cường trang thiết bị cho các cơ quan trung ương và địa phương (cấp quốc gia và cấp địa phương) [OPI 5.3.2.] [UNDP 2.2.2& 2.3.2 + UNICEF Education/Health/WES/CP + WHO] Nâng cao năng lực của các ngành và các đối tác chủ chốt ở cấp trung ương, tỉnh, huyện và xã ở các khu vực thí điểm về đánh giá tình trạng dễ bị tổn thương và rủi ro, đánh giá nhanh, giám sát, quy hoạch để giảm nhẹ, phòng tránh và ứng phó rủi ro. [OPI 5.3.3.] [Joint] Nâng cao nhận thức/BCC về các rủi ro liên quan đến ĐBKH và các biện pháp hiệu quả giảm nhẹ rủi ro thiên tai tập trung vào các khu vực dễ bị tổn thương nhất. (cấp quốc gia và cấp địa phương) [OPI 5.3.4.] [UNDP 2.3.3, joint] Tăng cường phân tích dữ liệu và nghiên cứu về giảm nhẹ tình trạng dễ bị tổn thương trong việc hỗ trợ lập quy hoạch xã hội-kinh tế (cấp quốc gia và địa phương) [OPI 5.3.5.] [UNICEF] Tăng cường phân tích thu thập dữ liệu và thông tin để thông báo và đánh giá các biện pháp can thiệp khẩn cấp thông qua giám sát và nghiên cứu thường xuyên trên cơ sở các chỉ số dựa vào CCC [OPI 5.3.6.] [UNDP new] Xây dựng và thực hiện các biện pháp trình diễn để thích ứng với ĐBKH												
<b>QUẢ DỰ ÁN 2</b> Tăng cường cơ cấu và năng lực thể chế đối với công tác phòng tránh và ứng phó đối với thiên tai ở Việt Nam. Thông tin QLRRTT; truyền thông và nâng cao nhận thức; phân tích tình dễ bị tổn thương; và đối với việc hình thành các đầu tư cụ thể [OP 5.2, 5.3]									612.265	763.565		

*DLH*

QUÁ CỬA DỰ ÁN, CÁC CHỈ SỐ CHỈ TIÊU ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM	CÁC HOẠT ĐỘNG THEO KẾ HOẠCH	KHUNG THỜI GIAN				ĐƠN VỊ CHỊU TRÁCH NHIỆM	Kinh phí				Nội dung chi	Các thách thức, giải pháp và các vấn đề khác
	(Liệt kê tất cả các hoạt động, bao gồm cả các hoạt động MLE để được lập kế hoạch trong năm để tạo ra các kết quả dự án)	Q1	Q2	Q3	Q4	(Cơ thể là NIP, CIP, hoặc UNCO)	Nhà tài trợ	COA	Số tiền (USD)	Tổng kinh phí yêu cầu trong 2011 (USD)		
<p>UA DỰ ÁN 4:</p> <p>g phối hợp và kết hợp đối với</p> <p>ng chính sách, cảnh báo sớm</p>	<p>2.1.1. Hỗ trợ việc xây dựng Diễn đàn Quốc gia và tiếp tục các hoạt động đối tác và các sự kiện các bên tham gia QLRRTT</p>											
<p>tham vấn (diễn đàn và đối</p> <p>các bên tham gia DRM hướng</p> <p>y dựng Diễn đàn Quốc gia và</p> <p>uc các hoạt động Đối tác được</p>	<p>2.1.1.1. Hỗ trợ tiến trình hướng tới việc xây dựng Diễn đàn Quốc gia và tiếp tục các hoạt động đối tác</p>	X	X	X	X	DMC	10714	75700	20.000	35.000	Hội thảo	
<p>uyên viên UNV (tổng số 4 người)</p> <p>n dụng để hỗ trợ: việc thực hiện</p> <p>hoá ASEAN-AADMER; thành</p> <p>dựng Diễn đàn Quốc gia đối với</p> <p>ủi ro thiên tai (DRR) và thích</p> <p>DKH (CCA) và đối với việc quản</p> <p>hiện chương trình CBDRM của</p>	<p>2.1.1.2. Thành lập hệ thống thông tin quản lý thiên tai (DMIS); Nâng cấp trang web của CCFSC và tạo lập trang web DMC</p>	X	X	X		DMC	00012	71400	15.000	15.000	Tư vấn trong nước	
<p>b của CCFSC được nâng cấp</p> <p>ang web của NDMC và hệ thống</p> <p>ng tin quản lý rủi ro thiên tai</p> <p>được thành lập với máy chủ,</p> <p>và cơ sở dữ liệu</p> <p>sé thông tin dữ liệu thiệt hại hại</p> <p>của Việt Nam được cải thiện</p> <p>ổng hợp, lập bản đồ, công bố</p> <p>2011+A51 [ở cấp quốc gia và</p> <p>i cấp huyện/xã được lựa chọn]</p> <p>ốc phê chuẩn của Bộ NN PTNT</p> <p>tất hành và đưa lên trang web</p> <p>DR báo cáo cuối cùng HFA,</p>	<p>2.1.1.3. Hỗ trợ lập báo cáo GAR 2011</p>	X	X	X	X	DMC	10714	71500	15.000	15.000	Tình nguyện viên	
<p>hực hiện trong các năm</p> <p>rởng tới việc thành lập Diễn đàn</p> <p>oi với DRR và CCA; trình độ</p> <p>g NDMC không đủ để đảm</p> <p>lượng công việc gia tăng do</p> <p>lập NDMC trong giữa năm</p> <p>web CCFSC cần được nâng</p> <p>m việc tạo lập trang web của</p> <p>hệ thống DMIS toàn diện được</p> <p>ho Chính phủ; đến nay, dữ liệu</p>	<p>2.1.1.4. Hoàn thành đánh giá tiến trình hướng tới việc thực hiện Khung Hành động Hyogo (HFA) ở Việt Nam</p>		X			DMC	00012	71400	1.500	1.500	Tư vấn trong nước	

DM

TIẾN QUẢ CỦA DỰ ÁN, CÁC CHỈ SỐ ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM	CÁC HOẠT ĐỘNG THEO KẾ HOẠCH <i>(Liệt kê tất cả các hoạt động, bao gồm cả các hoạt động M&amp;E, đã được lập kế hoạch trong năm để tạo ra các kết quả dự án)</i>	KHUNG THỜI GIAN				ĐƠN VỊ CHỊU TRÁCH NHIỆM <i>(Cơ thể B.NIP, CIP, hoặc UNCO)</i>	Kinh phí				Nội dung chi	Các thách thức, giải pháp và các vấn đề khác
		Q1	Q2	Q3	Q4		Nhà tài trợ	COA	Số tiền (USD)	Tổng kinh phí yêu cầu trong 2011 (USD)		
	Việt Nam về thiệt hại do thiên tai trước chưa được bản đồ hoá, cũng như chưa được phân tích/công bố và không có các Báo cáo Đánh giá Toàn cầu; quan việc thực hiện khung hành động (2008-2010) đã hoàn thành trong Q1/2010 để phát hành trong Q2/2011. <b>Nội dung:</b> Đề xuất Quốc gia đối với DRR và CCA đã được thành lập trong Q4/2011 và được phê duyệt và được thực hiện và được thành lập ở NDMC trong Q1/2011 và được phê duyệt của CCFSC được nâng cấp và được phê duyệt và bao gồm tạo lập mới trang web của NDMC trong Q3/2011 và DMIS được xây dựng trong Q3/2011. Thiệt hại do thiên tai của Việt Nam được công bố trong GAR2011 và cơ sở dữ liệu về thiệt hại do thiên tai hoàn thành trong Q1/2011; Báo cáo HFA được công bố trong Q3/2011	X	X	X	X	DMC	00012	71500	24.000	24.000	Tình nguyện viên	
	<b>2.1.2. Tăng cường phối hợp và xây dựng hệ thống cảnh báo sớm</b>											
	<b>2.1.2.1. Thiết kế và xây dựng hệ thống cảnh báo sớm</b> <b>Nội dung:</b> Thiết kế và dự toán kinh phí về dự án và hệ thống cảnh báo sớm đã được phê duyệt bởi Bộ NN PTNT/Bộ TNMT phê chuẩn ở ba tỉnh điểm			X	X	DMC+ CB+BT+CT	10714	71400	27.288	27.288	Tư vấn trong nước	
	<b>Nội dung:</b> Thảo luận Khí tượng Thủy văn, Địa vật lý và hệ thống dự báo và cảnh báo sớm có liên quan. <b>Nội dung:</b> Thiết kế và dự toán đối với ba tỉnh thí điểm được Bộ NN PTNT/Bộ TNMT phê duyệt trong Q2/2011						10714	75700	7.000	7.000	Hội thảo	
	<b>2.1.2.3. Lập bản đồ công trình khí tượng thủy văn ở các tỉnh thí điểm</b> <b>Nội dung:</b> Thiết kế và dự toán đối với ba tỉnh thí điểm được Bộ NN PTNT/Bộ TNMT phê duyệt trong Q2/2011	X	X	X		DMC	10714	74200	36.000	36.000	Dịch vụ in ấn	
	<b>2.1.3. Đào tạo cán bộ của Bộ NN PTNT</b>											

QUẢ CỦA DỰ ÁN, CÁC CHỈ SỐ CHỈ TIÊU ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM	CÁC HOẠT ĐỘNG THEO KẾ HOẠCH	KHUNG THỜI GIAN				ĐƠN VỊ CHỊU TRÁCH NHIỆM	Kinh phí				Nội dung chi	Các thách thức, giải pháp và các vấn đề khác
	(Liệt kê tất cả các hoạt động, bao gồm cả các hoạt động M&E, đã được lên kế hoạch trong năm để tạo ra các kết quả dự định)	Q1	Q2	Q3	Q4	(Cơ thể M NIP, CIP, hoặc UNGO)	Nhà tài trợ	COA	Số tiền (USD)	Tổng kinh phí yêu cầu trong 2011 (USD)		
<p>ược tiến hành đối với cán bộ n lựa của Bộ NN PTNT và cán IC.</p> <p>nhu cầu đào tạo được thực hiện gian trước đây; Lãnh đạo của Bộ đã yêu cầu hỗ trợ nâng cao cán bộ của Bộ.</p> <p>(bao gồm cả cán bộ của DMC) tạo tiếng Anh cơ bản, liên quan việc và các kỹ năng cần thiết nâng cao hiệu quả công tác trong</p>	2.1.3.1. Đào tạo kỹ năng cho các cán bộ được lựa chọn của Bộ NN & PTNT	X	X	X	X	DMC	10714	74100	15.000	50.000	Dịch vụ trong nước	
<b>Tổng đầu ra No. 4</b>									<b>160.700</b>	<b>210.700</b>		
<p>CỦA DỰ ÁN 6:</p> <p>trung tâm DMC cấp quốc gia và cấp tỉnh ở ba tỉnh thí điểm</p> <p>m DMC quốc gia (the NDMC) thiết kế/ đề đạt yêu cầu được xây dựng trang bị và hoàn toàn hoạt</p> <p>g tâm ở các tỉnh được thành lập kế/ đề đạt yêu cầu, được cấp đặt động của Trung tâm quốc gia được kỹ năng cụ thể để đáp ứng yêu việc của họ</p> <p>m DMC quốc gia được thành lập h trung tâm cấp tỉnh đã được i với ba tỉnh thí điểm (hoàn g đầu ra No. 5)</p> <p>m DRM quốc gia và ba trung tâm thí điểm hoàn toàn được trang bị n bộ trung tâm quốc gia và các a ba trung tâm các tỉnh thí điểm tạo trong Q3/2011</p>	<p>2.3.1. Tiếp tục hỗ trợ xây dựng trung tâm QLTT trung ương</p> <p>2.3.1.1. Mua sắm trang thiết bị</p> <p>2.3.2. Hỗ trợ thành lập các trung tâm ở ba tỉnh thí điểm: trang thiết bị, v.v.</p> <p>2.3.2.1. Thành lập các trung tâm QLTT tỉnh</p> <p>2.3.2.2. Mua sắm trang thiết bị</p> <p>2.3.2.3. Đào tạo nâng cao kỹ năng cho cán bộ QLTT cấp tỉnh</p>					DMC	10714	72100	10.000	20.000	Tư vấn quốc tế	<p>Thách thức: Việc thành lập trung tâm khó khăn vì đây là một tổ chức mới trong cấu trúc quản lý nhà nước và luôn phải mất thời gian để thực hiện các thủ tục.</p> <p>Giải pháp: DMC quan tâm đến việc thúc đẩy quá trình thành lập các trung tâm DRM. Các tỉnh cũng sẽ cam kết hỗ trợ quá trình này.</p>
		X	X	X		CB+BT+CT					Mua sắm thiết bị	
		X	X	X		DMC/ CB+BT+CT	10714	72200	30.000	30.000		
		X	X	X		CB+BT+CT	10714	74100	9.000	15.000	Tư vấn công ty trong nước	
<b>Tổng đầu ra No. 6</b>									<b>49.000</b>	<b>65.000</b>		
<p>CỦA DỰ ÁN 7:</p> <p>năng lực quản lý rủi ro thiên tai ở quan đối tác của CFSC, bao in bộ của trung tâm DRM</p>	2.4.1. Xây dựng các module tập huấn về quản lý thiên tai và biến đổi khí hậu; Nâng cao năng lực cho tập huấn viên.		X			DMC	10714	74100	223.777	253.777	Tư vấn trong nước	Thách thức: Đội chuyên gia tư vấn đã bắt đầu thực hiện chậm

DUA



KẾT QUẢ CỦA DỰ ÁN, CÁC CHỈ SỐ VÀ CÁC CHỈ TIÊU ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM	CÁC HOẠT ĐỘNG THEO KẾ HOẠCH <i>(Liệt kê tất cả các hoạt động, bao gồm cả các hoạt động M&amp;E, đã được lập kế hoạch trong năm để tạo ra các kết quả dự án)</i>	KHIẾN THỜI GIAN				ĐƠN VỊ CHỊU TRÁCH NHIỆM <i>(Cơ chế N-HIP, CIP, hoặc UNCO)</i>	Kinh phí				Nội dung chi	Các thách thức, giải pháp và các vấn đề khác		
		Q1	Q2	Q3	Q4		Nhà tài trợ	COA	Số tiền (USD)	Tổng kinh phí yêu cầu trong 2011 (USD)				
<p>2.4.2:</p> <p>đ:</p> <p>huấn viên được đào tạo theo phương pháp học của người lớn và theo nội dung và đảm bảo có thể sử dụng các kỹ năng để đào tạo những người khác:</p> <p>Trong các học phần đào tạo DRM (bao gồm các thiên tai điển hình và biến đổi khí hậu liên quan tới tính) đã được xây dựng theo CCFSC phê chuẩn; đánh giá nhu cầu đào tạo đã được thực hiện ở cấp trung và ba tỉnh thí điểm (trong Phase II); nhân lực đã được đào tạo hiện có, các tập huấn viên được Hội chữ thập đỏ đào tạo); các tài liệu đào tạo/năng lực hiện có liên quan tới DRM và</p> <p>đ:</p> <p>huấn viên của 3 tỉnh thí điểm được tạo vào cuối Q3/2011</p> <p>2.4.4:</p> <p>đ:</p> <p>của CCFSC được các giảng viên kinh nghiệm đào tạo theo nhu cầu cụ thể với sự hỗ trợ của các chuyên gia kỹ thuật với nội dung DRM và theo phương pháp tiếp cận dựa vào cộng đồng đối với</p> <p>đ:</p> <p>nhà nước và cán bộ của các tổ chức khác tham gia vào DRM trong CCFSC của các tỉnh yêu cầu đào tạo theo nhu cầu; tài liệu đào tạo về DRM được soạn thảo (trong 2.4.1) và tài liệu tạo CBDRM đã có (được các quan, tổ chức khác xây dựng)</p> <p>đ:</p> <p>cán bộ CCFSC được đào tạo về vào cuối Q4/2011</p> <p>tạo (bằng cách đào tạo tập huấn viên CBDRM) được thực hiện ở 6 xã thuộc</p>	<p>2.4.2. Xây dựng mạng lưới các tập huấn viên: cán bộ nhà nước, Hội chữ đỏ và cán bộ của các tổ chức quần chúng khác ở các tỉnh thí điểm</p>	X	X	X		DMC+ CB+BT+CT	10714	71400	60.000	80.000	Dịch vụ hợp đồng trong nước	<p>hơn so với kế hoạch. Nếu kế hoạch thực hiện bị ép trong năm 2011, chất lượng các khoá đào tạo để đáp ứng được các yêu cầu có thể không đảm bảo.</p> <p>Giải pháp: Thời gian kéo dài việc thực hiện tiếp theo việc kéo dài Dự án. Giải pháp hợp lý này nó không chỉ giải quyết các vấn đề năng cao năng lực mà còn giải quyết việc thực hiện các hoạt động chậm trễ khác. Cung cấp hỗ trợ nhiều hơn đối với việc thực hiện CBDRM - một chương trình được Chính phủ quan tâm nhiều, sẽ đóng góp vào chương trình CBDRM của Chính phủ. Sẽ tiến hành rà soát lại Dự án trong Q2-3 để đề xuất kéo dài Dự án.</p>		
	<p>2.4.3. Đào tạo cán bộ nhà nước, HCTĐ và cán bộ của các tổ chức quần chúng khác ở ba tỉnh thí điểm</p>		X	X	X	DMC+ CB+BT+CT	10714	74100	82.700	118.000	Tư vấn trong nước			
	<p>2.4.4. Đào tạo về CBDRM ở cấp quốc gia và các cấp thấp hơn</p>		X	X	X	CB+BT+CT	10714	74100	36.000	36.000		<p>Thách thức: Tài liệu đối với đào tạo CBDRM đã được soạn thảo nhưng phân tán và chưa được chính thức phê chuẩn. Hướng dẫn thực hiện đã được soạn thảo.</p> <p>Giải pháp: Hỗ trợ để xây dựng một bộ tài liệu hoàn thiện để thực hiện chương trình CBDRM.</p>		
<b>Tổng đầu ra No. 7</b>											<b>482.477,0</b>	<b>487.777</b>		
<b>RA DỰ ÁN 8: Cố vấn kỹ thuật dài hạn và Quản lý Dự án</b>											<b>338.892</b>	<b>350.548</b>		
<b>án kỹ thuật dài hạn</b>	Cố vấn kỹ thuật quốc tế/Chuyên gia quản lý rủi ro thiên tai	X	X	X	X	DMC	00012	71200	144.000	144.000	Tư vấn quốc tế			
	Cố vấn Kỹ thuật quốc gia	X	X	X	X	DMC	00012	71400	28.200	28.200				
<b>ly Dự án</b>	Quản lý dự án	X	X	X	X	DMC	10714	71400	16.860	16.860	Cán bộ Dự án	<p>Thách thức: DMC đã được thành lập và thiếu cán bộ để thực hiện nhiệm vụ được giao. CBDRM là một hợp phần mới, nó yêu cầu cán bộ Dự án có chuyên môn thêm và khối lượng công việc nhiều hơn.</p>		
	Điều phối viên đào tạo	X	X	X	X	DMC	10714	71400	18.000	18.000				
	Trợ lý dự án	X	X	X	X	DMC	10714	71400	9.600	9.600				
	Trợ lý dự án về tài chính	X	X	X	X	DMC	10714	71400	9.216	9.216				
	Hành chính/Kế toán	X	X	X	X	DMC	10714	71400	9.216	9.216				
	Thư ký/Phiên dịch	X	X	X	X	DMC	10714	71400	9.600	9.600				

KẾT QUẢ CỦA DỰ ÁN, CÁC CHỈ SỐ CHỈ TIÊU ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM	CÁC HOẠT ĐỘNG THEO KẾ HOẠCH <i>(Liệt kê tất cả các hoạt động, bao gồm cả các hoạt động MKE, để được lập kế hoạch trong năm để tạo ra các kết quả dự án)</i>	KHUNG THỜI GIAN				ĐƠN VỊ CHỊU TRÁCH NHIỆM <i>(Cơ thể là NIP, CIP, hoặc UNCO)</i>	Kinh phí				Nội dung chi	Các thách thức, giải pháp và các vấn đề khác
		Q1	Q2	Q3	Q4		Nhà tài trợ	COA	Số tiền (USD)	Tổng kinh phí yêu cầu trong 2011 (USD)		
	Điều phối viên tỉnh	X	X	X	X	CB+BT+CT	10714	71400	36.000	36.000		Giải pháp: - Hỗ trợ DMC: Cung cấp Tỉnh nguyên viên và các TNV này tham gia hỗ trợ DMC trong việc thực hiện chương trình CBDRM. - Dự án: Sẽ tiến hành thực hiện rà soát lại nhiệm vụ được giao để tăng cường năng lực quản lý.
	Cán bộ hỗ trợ cấp tỉnh	X	X	X	X	CB+BT+CT	10714	71400	18.000	18.000		
	Mua máy tính PC	X	X			DMC	10714	72500	3.300	3.300	Mua sắm thiết bị	
	Các phát sinh	X	X	X	X	DMC+ CB+BT+CT	10714	74500	8.443	15.000	Chi phí khác	
	Các phát sinh						00012	74500	6.557	6.557		
	Kiểm toán				X	DMC	30000	10714	2.000	2.000	Chi phí kiểm toán	
	Đi lại	X	X	X	X	DMC+ CB+BT+CT	10714	71600	15.000	20.000	Đi lại	
	Họp ban Chỉ đạo Dự án	X	X	X	X	DMC	10714	75700	5.000	5.000	Hội thảo	
	<b>Tổng đầu ra No. 8</b>								<b>338.992</b>	<b>350.549</b>		
<b>Quá 1</b>									<b>284.533</b>	<b>374.533</b>		
<b>Quá 2</b>									<b>612.265</b>	<b>763.565</b>		
<b>Chỉ số kỹ thuật dài hạn và quản lý dự án</b>									<b>338.992</b>	<b>350.549</b>		
	<b>7%*800,000</b>								<b>56.000</b>	<b>56.000</b>		

và sản phẩm đầu ra của Dự án được giữ nguyên như văn bản gốc trong văn kiện dự án đã được phê duyệt. Điều này chấp nhận rằng các kết quả và sản phẩm đầu ra không phải dưới dạng của các kết quả phát triển được định

hỗ trợ các lĩnh vực khác nhau trong DRM. Một số các chỉ số có thể đạt được để đóng góp vào các sản phẩm đầu ra và tiếp theo đó đóng góp vào kết quả chung. Tuy nhiên, cơ sở của các chỉ số thậm chí mặc dù đối với cùng sản phẩm đầu ra là rất cụ thể và sẽ tách biệt với những sản phẩm đầu ra khác. Do vậy, trong bản Kế hoạch công tác năm (AVWP) hầu hết các chỉ số, cơ sở và chỉ tiêu được xây dựng tách biệt đối với các hoạt động chứ không theo các sản phẩm đầu ra đã yêu cầu. Tất nhiên, kết quả đạt được của các sản phẩm đầu ra được kỳ vọng sẽ được dẫn tới từ việc thực hiện thành công các hoạt động này.

*DM*